

HOẠT ĐỘNG I – GV HƯỚNG DẪN HS CHUẨN BỊ BÀI

[illegible]

HOẠT ĐỘNG I – GV HƯỚNG DẪN HS CHUẨN BỊ BÀI

Hướng dẫn của giáo viên

Nội dung tự học của HS

Yêu cầu HS đọc văn bản và trả lời các câu hỏi.

Câu 3: Hình ảnh tráng sĩ thời Trần được tác giả gợi ra trong câu thơ đầu như thế nào ?

Câu 4: Quân đội nhà Trần được thể hiện qua những từ nào trong câu thơ thứ hai ? phân tích ý nghĩa ?

Câu 1:

[illegible]

Câu 2:

[illegible]

HOẠT ĐỘNG I – GV HƯỚNG DẪN HS CHUẨN BỊ BÀI

Hướng dẫn của giáo viên

Nội dung tự học của HS

Yêu cầu HS đọc văn bản và trả lời các câu hỏi.

Câu 5: PNL nêu quan niệm về chí làm trai thời phong kiến là phải như thế nào ở câu thơ thứ ba trong bài thơ ? Em hãy đưa ra nhận xét của em về quan niệm chí làm trai đó .

Câu 6: Phân tích câu thơ cuối để thấy được “nỗi thẹn” mang phong cách của tác giả Phạm Ngũ Lão? Hãy so sánh với nỗi thẹn của một số nhà thơ khác mà em biết.

Câu 1:

Câu 2:

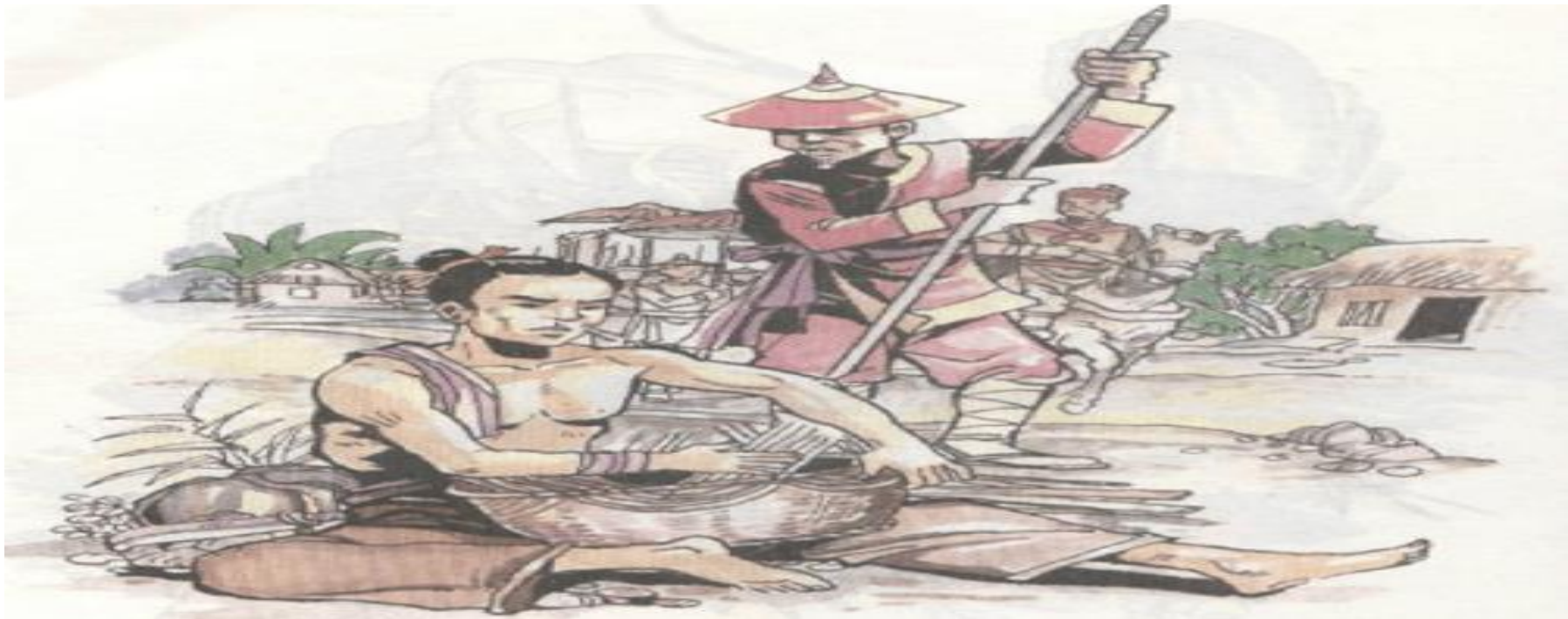
*“Chương Dương cướp giáo giặc
Hàm Tử bắt quân thù”*

Những vần thơ trên đã miêu tả chiến thắng vĩ đại nào trong lịch sử đánh giặc giữ nước của dân tộc Việt Nam ta?

TỎ LÒNG

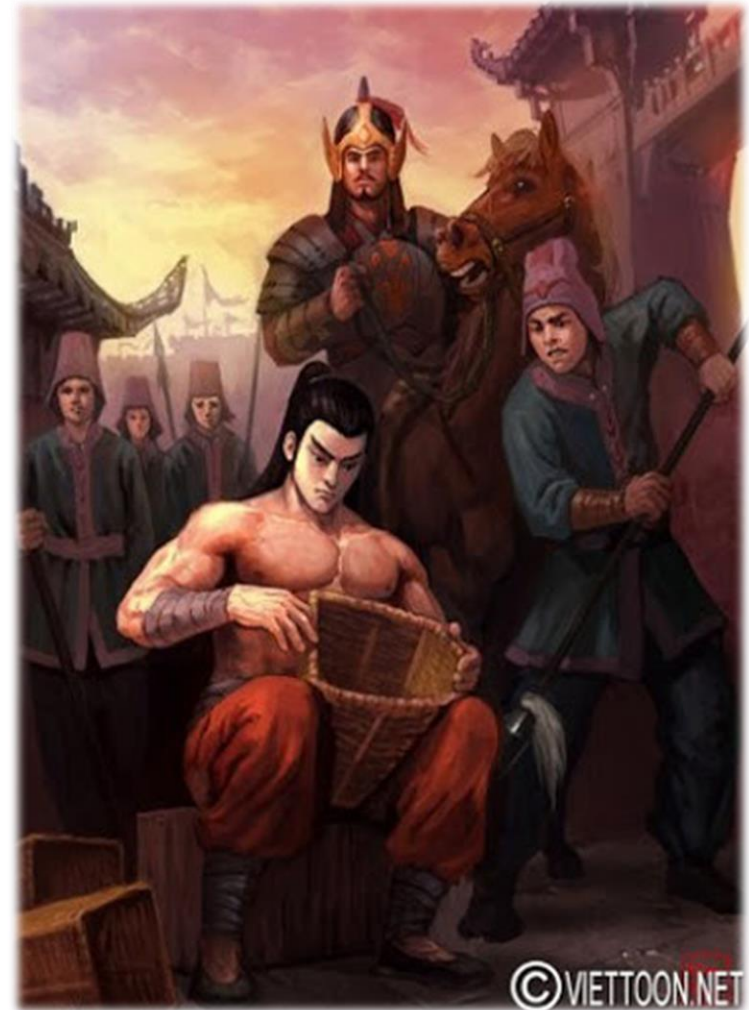
(*Thuật hoài*)

- Phạm Ngũ Lão -



I, TÌM HIỂU CHUNG

1, Tác giả Phạm Ngũ Lão



Hãy lựa chọn những ý đúng về cuộc đời và sự nghiệp của Phạm Ngũ Lão?

1

PNL (1255 - 1320), thời đại nhà Trần chống giặc Nguyên - Mông

2

PNL (1255 - 1320), thời đại nhà Lê chống giặc Minh

3

Quê quán: Phù Ủng - Đường Hào, xuất thân trong gia đình bình dân

4

Quê quán: Phù Ủng - Đường Hào, xuất thân trong gia đình có truyền thống khoa bảng

5

Quê quán: Phù Ủng - Đường Hào, xuất thân trong gia đình có truyền thống làm võ tướng

6

Từ nhỏ đã được khen là người khảng khái, cương trực, có chí làm trai

7

Từ nhỏ đã được khen là người tài giỏi, văn hay chữ tốt

8

Đan sọt giữa đường, được Trần Hưng Đạo trực tiếp tuyển vào quân đội nhà Trần

9

Lấy con gái của Trần Hưng Đạo, được gia nhập vào quan đội nhà Trần

10

Được Trần Hưng Đạo trọng dụng, nắm nhiều trọng trách trong quân, gả con gái cho

11

Trong kháng chiến chống quân Nguyên - Mông, lập được nhiều chiến công hiển hách

12

Tham gia vào các cuộc chiến tranh Ai Lao, Chiêm Thành, được vua Trần trọng dụng

13

Tham gia vào các cuộc kháng chiến chống quân Tống, được vua Trần Trọng Dụng

14

Ngoài tài năng quân sự, ông còn thích đọc sách, viết văn, làm thơ

15

Ngoài tài năng quân sự, ông còn thích vẽ tranh, chơi đàn

16

Các tác phẩm của ông thường nói về lòng yêu nước, chí làm trai

17

Các tác phẩm của ông thường nói về chí làm trai, tình yêu thiên nhiên, cuộc sống

18

Khi ông mất, vua Trần Minh Tông ra lệnh nghỉ châu 5 ngày để tỏ lòng tưởng nhớ

19

Nhân dân lập đền thờ PNL ở Phù Ủng, phối thờ ở các đền thờ Trần Hưng Đạo

20

Nhân dân lập đền thờ ông cùng với Trần Hưng Đạo.

I, TÌM HIỂU CHUNG

1, Tác giả



Văn võ toàn tài

Phạm Ngũ Lão (范五老)

Binh nghiệp

Phục vụ	Đại Việt
Thuộc	Quân đội nhà Trần
Cấp bậc	Thượng tướng quân
Chỉ huy	Thánh Dục
Tham chiến	•Chiến tranh Nguyên Mông – Đại Việt lần 2 •Chiến tranh Nguyên Mông- Đại Việt lần 3 •Chiến tranh Đại Việt-Ai Lao •Chiến tranh Đại Việt-Chiêm Thành

Thông tin chung

Thê tử	Quận chúa Anh Nguyên
Tước vị	Quan Nội hầu
Thân phụ	Phạm Tiên Công
Sinh	1255
Quê quán	Phù Ủng, Đường Hào, Hải Dương (nay thuộc Phù Ủng, Ân Thi, Hưng Yên)
Mất	1320 (64 – 65 tuổi)
Quốc gia	Đại Việt
Triều đại	Nhà Trần
Sáng tác nổi bật	Thuật hoài, Văn Hưng Đạo Đại Vương

I. TÌM HIỂU CHUNG

1, Tác giả

2, Tác phẩm : Thuật Hoài :

述懷

橫槩江山恰幾
三軍觀虎氣吞
男兒未了功名
羞臨一說武

2. Tác
phẩm
Thuật
Hoài

a. Hoàn cảnh sáng tác:

- Cuối năm 1284 khi cuộc kháng chiến chống Nguyên – Mông lần 2 gần kề.

b. Thể thơ:

- Thất ngôn tứ tuyệt đường luật.

c. Nhan đề :

- Thuật : kể, bày tỏ
- Hoài : tâm sự, nỗi lòng } Bày tỏ nỗi lòng

=> **Đề tài quen thuộc của văn học trung đại: *thi dĩ ngôn chí***

d. Bố cục : hai phần

- Hai câu đầu : Tiền giải (**Hình tượng con người thời Trần và sức mạnh quân đội nhà Trần**)
- Hai câu sau : Hậu giải (**Quan niệm chí làm trai và tâm sự của tác giả**)

I, Tìm hiểu chung
II, Đọc - hiểu văn bản
*Đọc

Thuật hoài

Phiên âm

Hoành sóc giang sơn kháp kỷ thu,
Tam quân tì hổ khí thôn ngưu.
Nam nhi vị liễu công danh trái,
Tu thính nhân gian thuyết Vũ Hầu.

Tỏ lòng

Dịch nghĩa

Cầm ngang ngọn giáo gìn giữ non sông đã mấy thu,
Ba quân như hổ báo, khí thế hùng dũng nuốt trôi trâu.
Thân nam nhi mà chưa trả xong nợ công danh,
Luống thẹn thùng khi nghe người đời kể chuyện Vũ Hầu

Tỏ lòng

Dịch thơ

Múa giáo non sông trải mấy thu,
Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu.
Công danh nam tử còn vương nợ,
Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ Hầu.

* So sánh phiên âm, dịch nghĩa, dịch thơ

Phiên âm:
Dịch nghĩa:
Dịch thơ:

Hoành sóc giang sơn kháp kỉ thu
Cầm ngang ngọn giáo gìn giữ non sông đã mấy thu
Múa giáo non sông trải mấy thu

**Chưa
sát
nghĩa**

Phiên âm:
Dịch nghĩa:
Dịch thơ:

Tam quân tì hổ khí thôn ngưu
Ba quân như hổ báo, khí thế hùng dũng nuốt trôi trâu
Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu

**Thiếu
ý so
sánh**

Phiên âm:
Dịch nghĩa:
Dịch thơ:

Nam nhi vị liễu công danh trái
Thân nam nhi mà chưa trả xong nợ công danh
Công danh nam tử còn vương nợ

**Sát
nghĩa**

Phiên âm:
Dịch nghĩa:
Dịch thơ:

Tu thính nhân gian thuyết Vũ Hưu
Luống thẹn thùng khi nghe người đời kể chuyện Vũ Hưu
Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ Hưu

**Sát
nghĩa**

II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN:

1. Hai câu đầu:

a. Câu 1: Hình ảnh con người thời Trần

Hoành sóc giang sơn kháp kỉ thu

**Tư thế:* Hoành sóc
(Cầm ngang ngọn giáo)

=> *Chủ động, tự tin,
hiên ngang, lẫm liệt,
sẵn sàng chiến đấu bảo
vệ tổ quốc.*

-> Hình ảnh kì vĩ mang
tính chất sử thi.



(*Thuật hoài*)

Phạm Ngũ Lão

II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN:

1. Hai câu đầu:

a. Câu 1: Hình ảnh con người thời Trần

***Bối cảnh xuất hiện:**

+ Không gian: *Giang sơn* (non sông) => Vũ trụ rộng lớn.

+ Thời gian: *Kháp kỉ thu* (đã mấy thu) => Thời gian dài (suốt chiều dài lịch sử)

➔ *Tâm vóc lớn lao kì vĩ, oai phong lẫm liệt và ý chí chiến đấu bền bỉ, kiên trì*

➔ Bằng bút pháp gợi, hình ảnh người tráng sĩ thời Trần: tư thế hiên ngang, tâm thế chủ động, trách nhiệm và tâm vóc sánh ngang tầm vũ trụ



II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN:

1. Hai câu đầu:

b. Câu 2: Hình ảnh quân đội thời Trần:

* Ba quân: Quân đội thời Trần
(Chia làm ba đội quân: tiền quân, trung quân và hậu)

=> *Biểu tượng quân đội của đất nước, sức mạnh của dân tộc*

Tam quân tì hổ khí thôn Ngưu.



1. Hai câu đầu:

b. Câu 2: Hình tượng quân đội nhà Trần:

“Tam quân tì hổ khí thôn Ngưu.”
(Ba quân thể mạnh nuốt trôi trâu)

Nghệ
thuật :

+ So sánh tam quân
“ như hổ báo”

Thể hiện sức mạnh dũng
mãnh, vô địch của quân đội
nhà Trần

+ Phóng đại khí thế ra trận
của tam quân “nuốt trôi
trâu” (át sao Ngưu)

Thể hiện khí thế “xung thiên”
thần tốc, bách chiến, bách
thắng.

Tác giả vừa cụ thể hóa sức mạnh vật chất của ba quân,
vừa khái quát hóa sức mạnh tinh thần của dân tộc thể
hiện niềm tự hào của tác giả về đội quân đang bừng
bừng, sục sôi hào khí, có sức tiến công như vũ bão,
quyết chiến, quyết thắng mọi kẻ thù xâm lược.

I, Tìm hiểu chung

II, Đọc - hiểu văn bản

1/ Hai câu đầu

Hình ảnh người tráng sĩ thời Trần: tư thế hiên ngang, tâm thế chủ động, trách nhiệm và tầm vóc sánh ngang tầm vũ trụ

Đề cao sức mạnh to lớn, sĩ khí vĩ đại có thể sánh ngang tầm vũ trụ của quân đội nhà Trần



Vẻ đẹp của con người cá nhân và vẻ đẹp của thời đại hoà quyện vào nhau tạo nên hình ảnh thơ kì vĩ, âm hưởng thơ hào hùng → Hào khí thời Trần



Hào khí Đông A



Hào khí Đông A

Đây là lối chơi chữ:

chữ “*Trần*” = Chữ “*Đông*” + bộ “*A*”

陳 東 阝

Hào khí thời Trần → *Hào khí Đông A*

Hào khí Đông A

Theo đánh giá của nhiều nhà nghiên cứu, nhà Trần là triều đại phong kiến đầu tiên của lịch sử Việt Nam có thể tạo được sự đồng tâm, nhất trí tối cao, đồng lòng vì nghĩa lớn, quyết tử chống giặc ngoại xâm.



“Vua tôi đồng tâm, anh em hoà mục, cả nước góp sức, giặc phải bị bắt”

© VIETTOON.NET

Trận Vân Đồn của Trần Khánh Dư, quân ta thắng lớn



Trận Tây Kết-Hung Đạo Vương chém đầu Toa Đô



Trận Vạn Kiếp-Hung Đạo Vương cùng các tướng đại thắng



Trận biên giới-Phạm Ngũ Lão cùng các tướng phục kích Thoát Hoan



I, Tìm hiểu chung

II, Đọc - hiểu văn bản

1/ Hai câu đầu

Hình ảnh người tráng sĩ thời Trần: tư thế hiên ngang, tâm thế chủ động, trách nhiệm và tầm vóc sánh ngang tầm vũ trụ

Đề cao sức mạnh to lớn, sĩ khí vĩ đại có thể sánh ngang tầm vũ trụ của quân đội nhà Trần



Vẻ đẹp của con người cá nhân và vẻ đẹp của thời đại hoà quyện vào nhau tạo nên hình ảnh thơ kì vĩ, âm hưởng thơ hào hùng



Hào khí Đông A: không chỉ là nét chữ, lối chiết tự mà còn là tinh thần bất khuất, dũng cảm, quyết chiến quyết thắng của quân - thần - dân nhà Trần

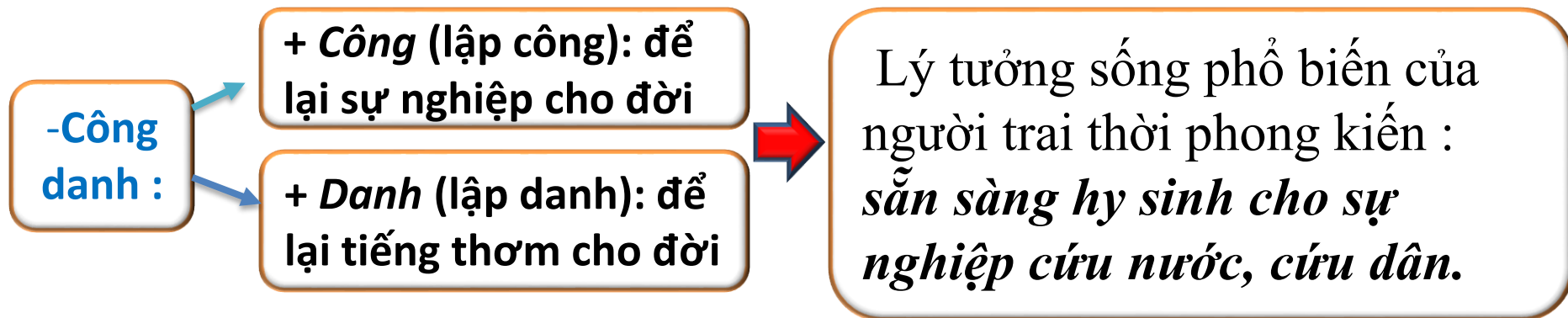


2. Hai câu sau : Nỗi lòng của tác giả - Cái chí, cái tâm của người anh hùng

a. Câu 3 : Cái chí làm trai của người anh hùng

“Nam nhi vị liễu công danh trái”

(Công danh nam tử còn vương nợ)



-Công danh trái:
(Nợ công danh)

Thể hiện ý thức, trách nhiệm của trang nam nhi thời phong kiến đối với dân tộc, đất nước



Thể hiện lý tưởng sống đẹp : quyết tâm hoàn thành trách nhiệm đối với đất nước.

2. Hai câu sau : Nỗi lòng của tác giả - Cái chí, cái tâm của người anh hùng

b. Câu 4 : Cái tâm của người anh hùng:

*“Tu thính nhân gian thuyết Vũ hầu
(Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ hầu)*

+ *Diễn tích
Vũ hầu:*

Khổng Minh Gia Cát Lượng đời Hán, nổi tiếng tài đức, có công lớn giúp Lưu Bị lập nên giang sơn

+ *Thẹn :*

vì chưa có tài mưu lược lớn như Vũ Hầu và vì chưa trả xong nợ nước.



- Nỗi “thẹn” mang tính khiêm tốn , không làm cho con người thấp bé đi mà trái lại nâng cao nhân cách con người.



Cái “ tâm” thể hiện hoài bão cao đẹp : mong có được tài cao, chí lớn đóng góp cho đất nước của Phạm Ngũ Lão nói riêng của bậc anh hùng mang Hào khí Đông A nói chung.

I, Tìm hiểu chung

II, Đọc - hiểu văn bản

III, Tổng kết

1, Nội dung

Bài thơ thể hiện lí tưởng cao cả của vị danh tướng Phạm Ngũ Lão, khắc ghi dấu ấn đáng tự hào về một thời kì oanh liệt, hào hùng của lịch sử dân tộc.

2, Nghệ thuật

- Hình ảnh thơ hoành tráng kết hợp với các biện pháp so sánh, phóng đại, điển cố, thích hợp với việc tái hiện khí thế hào hùng của thời đại và tầm vóc, chí hướng của người anh hùng.

- Ngôn ngữ cô đọng, hàm súc, có sự dồn nén cao độ về cảm xúc.

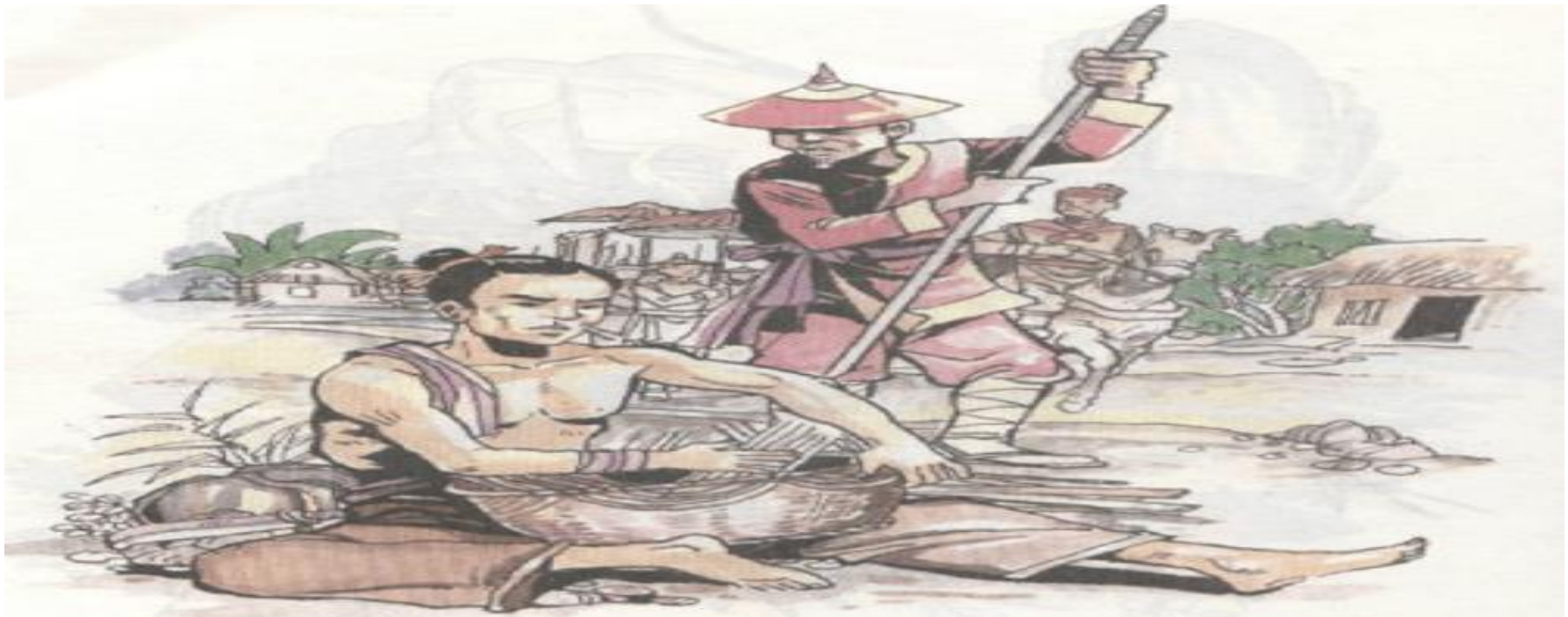


PHIẾU HỌC TẬP

HOÀN THÀNH SƠ ĐỒ TỔNG HỢP SAU :



LUYỆN TẬP



Câu hỏi 1: Đề tài bài thơ “Tổ lòng” của Phạm Ngũ Lão là:

- ☒ A. Chí làm trai gắn với tư tưởng trung quân ái quốc.**
- B. Sức mạnh của nhà Trần.**
- C. Khát vọng cống hiến.**
- D. Tình yêu thiên nhiên.**

Câu hỏi 2: Dòng nào sau đây không nêu đúng đặc điểm nghệ thuật bài thơ “Tổ lòng” của Phạm Ngũ Lão?

A. Cô đọng, hàm súc.

B. Hình ảnh giàu sức biểu cảm.

C. Giọng điệu hào hùng.

D. Sử dụng biện pháp ước lệ tượng trưng.

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Phiên âm:

*Hoành sóc giang sơn kháp kỉ thu
Tam quân tì hổ khí thôn ngưu
Nam nhi vị liễu công danh trái
Tu thính nhân gian thuyết Vũ hầu.*

Dịch thơ:

*Múa giáo non sông trải mấy thu,
Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu
Công danh nam tử còn vương nợ
Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ Hầu*

(*Tỏ lòng*, Trang 115,116, Ngữ văn 10, Tập I,NXBGD, 2006)

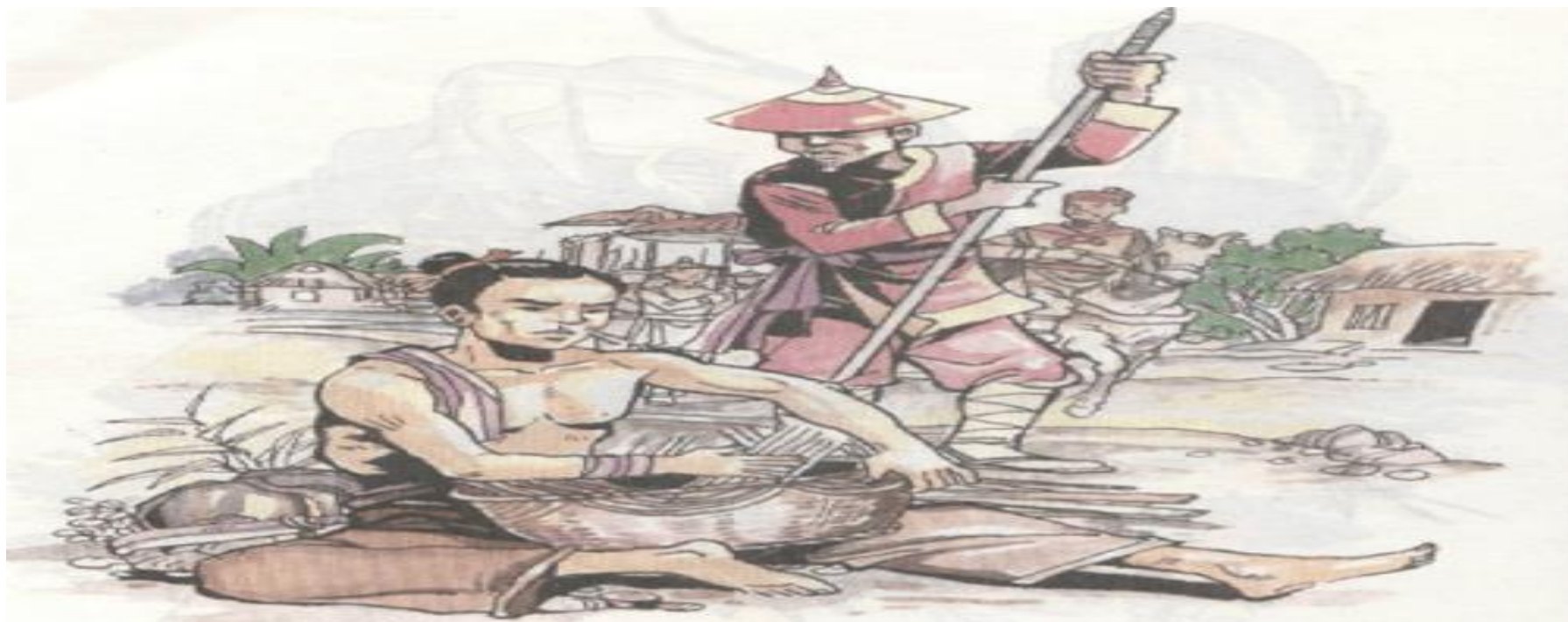
Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt của văn bản ?

Câu 2: Chữ *hoành* trong bản phiên âm thuộc từ loại gì ? Nêu ý nghĩa của từ loại đó trong văn bản ?

Câu 3: Câu thơ *Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu* sử dụng biện pháp nghệ thuật gì ? Nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp nghệ thuật đó.

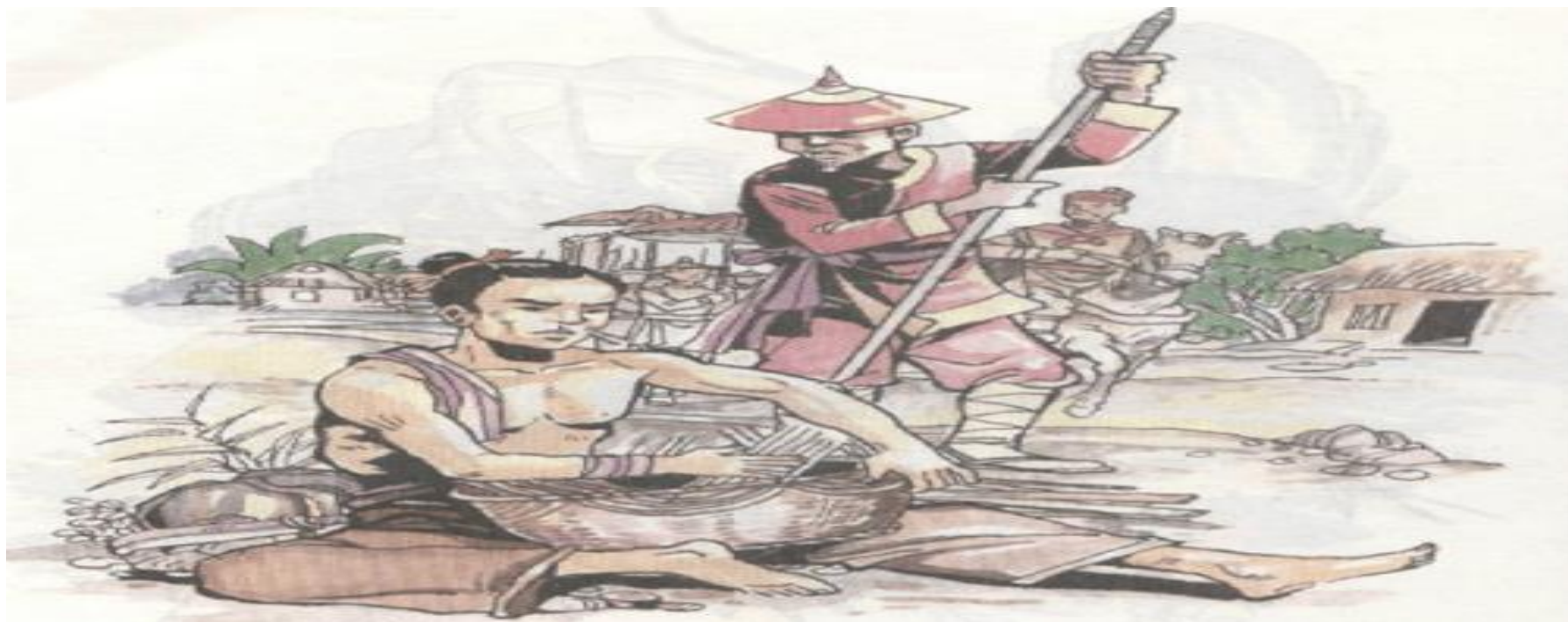
Câu 4: Nội dung của văn bản?

VẬN DỤNG



Từ “hào khí Đông A” trong “Tổ lòng” của Phạm Ngũ Lão tới tinh thần “chống dịch như chống giặc” của Việt Nam trong đợt Covid -19 vừa rồi, anh (chị) hãy trình bày suy nghĩ về tinh thần đoàn kết của dân tộc ta?

MỞ RỘNG



So sánh hai tác phẩm: “Tụng giá hoàn kinh sư” (Trần Quang Khải) và “Thuật hoài” (Phạm Ngũ Lão) để thấy được “hào khí Đông A” của thời đại nhà Trần.

Thuật hoài

*Múa giáo non sông trải mấy thu
Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu
Công danh nam tử còn vương nợ
Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ hầu.*

Tụng giá hoàn kinh sư

*Chương Dương cướp giáo giặc
Hàm Tử bắt quân thù
Thái bình nên gắng sức
Non nước ấy ngàn thu.*